

Số: /QĐ-TTg  
(dự thảo 2)

Hà Nội, ngày tháng năm

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án “Nâng cao vai trò, hiện đại hóa, phát triển trợ giúp pháp lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”**

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị quyết số 160/NQ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023, Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong giai đoạn mới;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án “Nâng cao vai trò, hiện đại hóa, phát triển trợ giúp pháp lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung sau đây:

### **I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO**

1. Cụ thể hóa đầy đủ các định hướng, chỉ đạo về trợ giúp pháp lý được nêu tại Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, các nội dung về an sinh xã hội, cải cách tư pháp, cải cách hành chính và các nội dung khác có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý trong các văn bản của Đảng và Nhà nước.

2. Lấy người được trợ giúp pháp lý làm trung tâm, giúp người dân tiếp cận hoạt động trợ giúp pháp lý nhanh chóng, kịp thời, thuận lợi, có chất lượng và ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại. Tăng cường chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý, nhất là vụ việc tham gia tố tụng qua đó góp phần bảo đảm tố tụng tư pháp dân chủ, công bằng, văn minh, pháp quyền, hiện đại, nghiêm minh, bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Nâng cao chất lượng hoạt động trợ giúp pháp lý với vai trò là dịch vụ công thiết yếu, khẳng định vị trí, vai trò của cơ quan, tổ chức trợ giúp pháp lý nhà nước trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người thuộc diện được trợ giúp pháp lý.

3. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý hoạt động trợ giúp pháp lý. Tăng cường hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác trợ giúp pháp lý góp phần đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới xây dựng Chính phủ số. Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực Nhà nước dành cho hoạt động trợ giúp pháp lý và huy động nguồn lực xã hội tham gia hoạt động này.

### **II. MỤC TIÊU VÀ TẦM NHÌN**

#### **1. Mục tiêu chung**

Xây dựng mạng lưới, nâng cao năng lực của hệ thống cơ quan, tổ chức trợ giúp pháp lý, chuyên nghiệp hóa, từng bước tiến lên hiện đại phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, đáp ứng nhanh chóng, kịp thời, đầy đủ, có chất lượng cao nhu cầu trợ giúp pháp lý của người dân; hoàn thiện thể chế có liên quan về trợ giúp pháp lý nhằm xây dựng hệ thống pháp luật trợ giúp pháp lý đồng bộ, khả thi; nâng cao vị trí, vai trò, chất lượng hoạt động trợ giúp pháp lý tiến tới xác

định trợ giúp pháp lý là một trong những trụ cột trong việc bảo đảm quyền tiếp cận pháp luật cho người dân, tạo sự công bằng trong tiếp cận công lý và góp phần tích cực vào cải cách tư pháp, cải cách hành chính, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, đồng thời đóng góp vào việc thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội; phấn đấu trở thành nước có hoạt động trợ giúp pháp lý phát triển, tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

## 2. Mục tiêu từ khi Đề án ban hành (dự kiến năm 2025) đến năm 2030

a) Thể chế công tác trợ giúp pháp lý tiếp tục được hoàn thiện phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện và nâng cao hiệu quả hoạt động trợ giúp pháp lý. Mở rộng diện người được trợ giúp pháp lý phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước.

b) Cơ quan có thẩm quyền về trợ giúp pháp lý ở Trung ương (Cục Trợ giúp pháp lý – Bộ Tư pháp) và Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước ở địa phương được nâng cao năng lực. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý, bố trí sử dụng nguồn lực đáp ứng yêu cầu công tác trợ giúp pháp lý; sự phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác trợ giúp pháp lý ngày càng chặt chẽ, tích cực.

Cơ quan có thẩm quyền về trợ giúp pháp lý ở Trung ương (Cục Trợ giúp pháp lý, Bộ Tư pháp) được nâng cao năng lực quản lý, chỉ đạo, điều hành, điều phối hỗ trợ các tổ chức trợ giúp pháp lý trong toàn quốc, thu hút sự tham gia đóng góp của xã hội.

Xây dựng Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành tổ chức sự nghiệp công trọng điểm của Ngành Tư pháp cung cấp dịch vụ công thiết yếu và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, chính trị. Bố trí đủ số lượng người thực hiện trợ giúp pháp lý và nâng cao năng lực người thực hiện trợ giúp pháp lý, tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý theo hướng chuyên nghiệp bảo đảm triển khai có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu trợ giúp pháp lý đa dạng, phức tạp trong phạm vi toàn quốc. Hiện đại hóa cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý tốt hơn cho người được trợ giúp pháp lý.

c) Tăng cường khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý của người thuộc diện được trợ giúp pháp lý khi có tranh chấp, vướng mắc pháp luật. Nâng cao chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý đáp ứng yêu cầu trợ giúp pháp lý của người dân, nhất là các vụ việc trợ giúp pháp lý trong tố tụng khi mở rộng diện người được trợ giúp pháp lý. Phấn đấu đạt tỷ lệ 99% trở lên người dân thuộc đối

tượng được trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu. Cơ chế thẩm định, đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý được tăng cường.

Nâng cao vai trò, thể hiện rõ nét tính tích cực của hoạt động trợ giúp pháp lý trong an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội đất nước thông qua việc triển khai hiệu quả hoạt động trợ giúp pháp lý và tạo sự đồng bộ với các hoạt động khác trong các Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các chương trình, đề án khác có liên quan đến trợ giúp pháp lý.

d) Hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hệ thống trợ giúp pháp lý, trong đó có nghiên cứu việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động trợ giúp pháp lý. Dịch vụ công thiết yếu trợ giúp pháp lý được cung cấp theo phương thức đơn giản, thủ tục, thuận tiện cho người dân, tăng mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trợ giúp pháp lý trên môi trường điện tử, ứng dụng các phương thức hiện đại kết nối với các dịch vụ, hoạt động của Chính phủ, cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan, tổ chức có liên quan. 100% thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý được xác định là dịch vụ công trực tuyến tại tất cả các địa phương và được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Số hóa 100% hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý kết thúc.

đ) Phần đầu trở thành nước có hoạt động trợ giúp pháp lý phát triển trong khu vực, chủ động tích cực hợp tác quốc tế trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý với các quốc gia, tổ chức quốc tế.

### 3. Tầm nhìn đến năm 2045

Đến năm 2045, phần đầu đạt tỷ lệ 100% người dân thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu; dịch vụ trợ giúp pháp lý được nâng cao theo hướng chuyên nghiệp và hiện đại, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động trợ giúp pháp lý đáp ứng tối đa yêu cầu trợ giúp pháp lý của người dân một cách kịp thời, có chất lượng cao. Nghiên cứu đưa quyền được trợ giúp pháp lý trong bào chữa khi họ không đủ khả năng thuê luật sư là quyền cơ bản của công dân ghi nhận trong Hiến pháp nhằm góp phần bảo đảm công bằng trước công lý. Phần đầu trở thành nước có hoạt động trợ giúp pháp lý tiên tiến trong khu vực và thế giới. Đưa hoạt động trợ giúp pháp lý là một công cụ quan trọng của Việt Nam trong việc bảo vệ quyền con người, quyền công dân và trong việc thực thi các cam kết quốc tế có liên quan.

### III. PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai thực hiện trên toàn quốc.

2. Thời gian thực hiện:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2025 đến năm 2030.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2031 đến năm 2045.

### IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

**1. Giai đoạn từ khi Đề án được ban hành (dự kiến năm 2025) đến năm 2030**

#### 1.1. Hoàn thiện thể chế, chính sách

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật, Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 – 2025 phù hợp với Luật Trợ giúp pháp lý; phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong công tác trợ giúp pháp lý và tiếp tục hoàn thiện thể chế công tác trợ giúp pháp lý phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên

Sản phẩm đầu ra: Các hoạt động triển khai Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật, Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 – 2025.

- Nghiên cứu, sửa đổi Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và một số biện pháp bảo đảm thi hành Luật Trợ giúp pháp lý<sup>1</sup> theo hướng: Mở rộng điều kiện có khó khăn về tài chính để bảo đảm người thuộc hộ mới thoát nghèo, hộ có mức sống trung bình làm nông nghiệp, diêm nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, người lao động có thu nhập thấp, người có khó khăn đột xuất... được trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu; sửa đổi điều kiện thành lập Chi nhánh, quy định về cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, hội đồng phối hợp về trợ giúp pháp lý và các nội dung khác phù hợp với thực tiễn.

Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương có liên quan.

<sup>1</sup> Trường hợp Nghị định chưa được ban hành trước thời điểm ban hành Đề án.

Thời gian thực hiện: Theo Chương trình công tác của Chính phủ (dự kiến năm 2024 - 2025)

Sản phẩm đầu ra: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và một số biện pháp bảo đảm thi hành Luật Trợ giúp pháp lý.

- *Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi một số quy định về diện người được trợ giúp pháp lý hoặc các nội dung có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý trong quá trình xây dựng, sửa đổi các bộ luật, luật và các văn bản khác có liên quan (như các Bộ luật, luật về tố tụng; Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, Luật Người khuyết tật, Luật Người cao tuổi... và các văn bản pháp luật khác có liên quan) phù hợp với tình hình điều kiện thực tiễn. Đề xuất xây dựng Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành đơn vị sự nghiệp công trọng điểm. Nghiên cứu sửa đổi các quy định pháp luật có liên quan và triển khai quy định về mở rộng người được trợ giúp pháp lý khi Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Luật Tư pháp người chưa thành niên và các Luật, văn bản khác có liên quan được thông qua.*

Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương có liên quan

Thời gian thực hiện: Theo chương trình xây dựng văn bản của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của các bộ, ngành có liên quan (dự kiến từ năm 2025 - 2030).

Sản phẩm đầu ra: Nội dung về trợ giúp pháp lý hoặc liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý được thông qua trong các bộ luật, luật và các văn bản khác có liên quan.

- *Nghiên cứu, đề xuất nội dung trợ giúp pháp lý trong các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên cơ sở đánh giá hiệu quả triển khai các nội dung trợ giúp pháp lý trong các chương trình này ở giai đoạn 2021- 2025; đề xuất nội dung trợ giúp pháp lý trong các chương trình, đề án, dự án về an sinh xã hội và các chính sách có liên quan khác (nếu có).*

Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp, Bộ Lao động – Thương binh và xã hội, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ủy ban dân tộc và các bộ, ngành, địa phương có liên quan.

Thời gian thực hiện: Theo chương trình xây dựng văn bản của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ (dự kiến từ năm 2024 - 2026).

Sản phẩm đầu ra: Nội dung về trợ giúp pháp lý được ban hành trong các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 và các chương trình, đề án, dự án khác (nếu có).

*- Nghiên cứu, đề xuất xây dựng Dự án đầu tư công hệ thống thông tin trợ giúp pháp lý giai đoạn từ năm 2031 – 2035 (theo hướng ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo vào hoạt động trợ giúp pháp lý) trên cơ sở đánh giá hiệu quả triển khai Dự án đầu tư công hệ thống thông tin trợ giúp pháp lý giai đoạn 2021 – 2025 (thực hiện trong giai đoạn 2024 – 2027)*

Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch – đầu tư, Bộ Thông tin, truyền thông và các bộ, ngành có liên quan

Thời gian thực hiện: Từ năm 2029 - 2030

Sản phẩm đầu ra: Dự án đầu tư công hệ thống thông tin trợ giúp pháp lý giai đoạn từ năm 2031 – 2035 được phê duyệt.

*- Nghiên cứu, hoàn thiện các văn bản phối hợp về nội dung trợ giúp pháp lý với các cơ quan có liên quan*

Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp, các cơ quan, tổ chức có liên quan

Thời gian thực hiện: Từ năm 2025 - 2030

Sản phẩm đầu ra: Nội dung trợ giúp pháp lý trong các văn bản phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan được ký kết.

*- Nghiên cứu hoàn thiện các tiêu chí, quy trình thẩm định, đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý.*

Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2025 – 2030.

Sản phẩm đầu ra: Quy định về tiêu chí, quy trình thẩm định, đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý được ban hành.

**1.2. Xây dựng mạng lưới, nâng cao năng lực của cơ quan có thẩm quyền về trợ giúp pháp lý ở Trung ương và Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước ở địa phương**

**a) Nâng cao năng lực cơ quan có thẩm quyền về trợ giúp pháp lý ở Trung ương (Cục Trợ giúp pháp lý – Bộ Tư pháp)**

*- Nội dung thực hiện:*

Bổ trí đủ số lượng và nâng cao năng lực công chức, viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm, cơ sở vật chất của cơ quan có thẩm quyền về trợ giúp pháp lý ở Trung ương để đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý trợ giúp pháp lý. Hằng năm bồi dưỡng năng lực và các kỹ năng để quản lý, điều hành, đánh giá hoạt động trợ giúp pháp lý cho công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan có thẩm quyền về trợ giúp pháp lý ở Trung ương thông qua nhiều hình thức khác nhau, trong đó chú trọng đến các kiến thức, kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hoạt động trợ giúp pháp lý. Nghiên cứu cơ chế quản lý điều phối nguồn lực bảo đảm cho hoạt động trợ giúp pháp lý trên toàn quốc, kiểm soát chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý do các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý cung cấp cho người được trợ giúp pháp lý trên toàn quốc.

*- Cơ quan thực hiện:* Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

*- Thời gian thực hiện:* Từ năm 2025 – 2030.

*- Sản phẩm đầu ra:* Cơ quan có thẩm quyền về trợ giúp pháp lý ở Trung ương được tăng cường năng lực.

**b) Xây dựng mạng lưới và nâng cao năng lực các Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tương xứng với đơn vị sự nghiệp công thiết yếu**

*Nội dung thực hiện:*

+ Xây dựng, hoàn thiện cơ chế hoạt động của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước bảo đảm đáp ứng kịp thời yêu cầu trợ giúp pháp lý, trực trợ giúp pháp lý 24/24 giờ trong điều tra hình sự. Rà soát hoạt động của các Chi nhánh đã có, thành lập Chi nhánh mới khi đáp ứng yêu cầu của pháp luật về trợ giúp pháp lý và nhu cầu, điều kiện thực tế tại địa phương.

+ Bố trí nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đáp ứng dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu của người dân kịp thời, có chất lượng. Bảo đảm cơ cấu đủ số người làm việc phù hợp với vị trí việc làm được phê duyệt, theo hướng chú trọng tăng tỷ lệ Trợ giúp viên pháp lý trong cơ cấu người làm việc được giao của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

+ Tiếp tục quan tâm, bảo đảm chế độ cho người thực hiện trợ giúp pháp lý, quan tâm hơn nữa trong tuyển dụng, đào tạo nghề, bồi dưỡng đội ngũ chuyên



viên phát triển thành trợ giúp viên pháp lý, ưu tiên tuyển dụng viên chức của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước là người đã được đào tạo nghề luật sư; quan tâm bố trí, sắp xếp số lượng người làm việc cho Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trên cơ sở cân đối định biên số người làm việc dôi dư từ các đơn vị sự nghiệp công lập được cơ cấu lại hoặc giải thể; quan tâm bố trí nhân sự đảm nhiệm nhiệm vụ về công nghệ thông tin trong hoạt động trợ giúp pháp lý thích hợp.

- *Cơ quan thực hiện:* UBND cấp tỉnh, Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2025 – 2030.

- *Sản phẩm đầu ra:* Các Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được tăng cường năng lực.

### **c) Sử dụng các phương thức để công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý có hiệu quả**

- *Nội dung thực hiện:*

Nghiên cứu, áp dụng phương thức quản lý theo hướng tiên tiến, hiện đại, bảo đảm hiệu quả; rà soát, cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý; khuyến khích, vinh danh, động viên tổ chức, cá nhân tham gia, thực hiện trợ giúp pháp lý đóng góp vào hoạt động trợ giúp pháp lý; đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, quản lý hoạt động trợ giúp pháp lý, nhất là quản lý chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý.

- *Cơ quan thực hiện:* Bộ Tư pháp, UBND cấp tỉnh và các bộ, ngành, địa phương có liên quan

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2025 – 2030

- *Sản phẩm đầu ra:* công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý được tăng cường, hiệu quả.

### **1.3. Xây dựng đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý chuyên nghiệp, có đầy đủ kiến thức và kỹ năng bảo đảm cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý có chất lượng, nhất là trong tổ tụng tư pháp**

- *Nội dung thực hiện:*

+ Bảo đảm đủ số lượng Trợ giúp viên pháp lý phù hợp với vị trí việc làm đã được phê duyệt và nâng cao năng lực cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về trợ giúp pháp lý của người dân thông qua xây dựng đội ngũ trợ giúp viên pháp lý chuyên sâu trong từng lĩnh vực.

vực, đáp ứng chỉ tiêu vụ việc tham gia tố tụng do Bộ Tư pháp ban hành; nghiên cứu cơ chế thu hút mạnh mẽ tổ chức, cá nhân, nhất là luật sư có nhiều kinh nghiệm, năng lực tham gia thực hiện trợ giúp pháp lý;

+ Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn theo chuyên đề về pháp luật, áp dụng pháp luật tố tụng cho trợ giúp viên pháp lý nói riêng và người thực hiện trợ giúp pháp lý nói chung, trong đó có những nội dung liên quan trực tiếp đến sự tham gia của người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp;

+ Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng và kinh nghiệm cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý;

+ Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trợ giúp pháp lý trong hệ thống tổ chức trợ giúp pháp lý, giữa những người thực hiện trợ giúp pháp lý với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện trợ giúp pháp lý, có chế độ khuyến khích, khen thưởng, vinh danh người thực hiện trợ giúp pháp lý.

- *Cơ quan thực hiện:* Bộ Tư pháp, UBND cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2025 – 2030.

- *Sản phẩm đầu ra:* Đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý chuyên nghiệp, chất lượng, nhất là trong tố tụng tư pháp

#### **1.4. Nâng cao chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý của người dân, nhất là trong tố tụng tư pháp**

- *Nội dung thực hiện:*

Tiếp tục tập trung thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý, nhất là vụ việc tham gia tố tụng, bảo đảm thuận lợi cho người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu trợ giúp pháp lý xuyên suốt, kịp thời, hiệu quả. Tăng cường chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý thông qua việc tổ chức thẩm định, đánh giá chất lượng, hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý.

- *Cơ quan thực hiện:* Bộ Tư pháp, UBND cấp tỉnh, Sở Tư pháp, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2025 – 2030.

- *Sản phẩm đầu ra:* Chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý ngày càng tăng lên, đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý, nhất là trong tố tụng tư pháp

### 1.5. Hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác trợ giúp pháp lý

- *Nội dung thực hiện:*

+ Triển khai hiệu quả Dự án đầu tư công hệ thống thông tin trợ giúp pháp lý giai đoạn 2021 – 2025 (*thực hiện trong giai đoạn 2024 – 2027*); nghiên cứu đề xuất các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin giai đoạn 2031 - 2035 nhằm hiện đại hoá hệ thống trợ giúp pháp lý theo hướng có ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo.

+ Tiếp tục xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý và tăng cường kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu của các cơ quan tiến hành tố tụng và cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật, giúp người dân tiếp cận và được trợ giúp pháp lý sớm khi có nhu cầu, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý, bảo đảm thông suốt trong hệ thống từ trung ương tới địa phương.

+ Rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất, các thủ tục hành chính để thực hiện hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý. Bảo đảm đến năm 2030, 100% thủ tục hành chính trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý được xác định là dịch vụ công trực tuyến tại tất cả các địa phương và tích hợp các dịch vụ công này trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

+ Bảo đảm cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để tham gia phiên toà trực tuyến và hiện đại hoá hoạt động của tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý ở địa phương. Thực hiện số hóa 100% hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng, tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tố tụng kết thúc. Hình thành, sử dụng kho dữ liệu điện tử vụ việc trợ giúp pháp lý thành công, hiệu quả.

- *Cơ quan thực hiện:* Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Lao động – Thương binh và xã hội, Bộ Thông tin, truyền thông, Bộ Kế hoạch – Đầu tư, UBND cấp tỉnh và các bộ, ngành, địa phương có liên quan; đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2025 – 2030.

- *Sản phẩm đầu ra:* Dự án đầu tư công hệ thống thông tin trợ giúp pháp lý được triển khai hiệu quả; cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để tham gia phiên toà trực tuyến và hiện đại hoá hoạt động của tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý ở địa phương được bảo đảm.

### **1.6. Tiếp tục đổi mới cách thức và tăng cường hiệu quả truyền thông về trợ giúp pháp lý để người dân dễ tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý**

*- Nội dung thực hiện:*

Đa dạng hoá các phương thức và nâng cao chất lượng truyền thông về trợ giúp pháp lý, kết hợp các phương thức truyền thông truyền thống với các phương thức truyền thông hiện đại trên mạng xã hội, các diễn đàn trực tuyến, mạng viễn thông, sóng phát thanh, truyền hình... hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng vùng, miền; nâng cao kiến thức, hiểu biết về trợ giúp pháp lý của đội ngũ cán bộ cơ sở, người có uy tín trong cộng đồng trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý.

*- Cơ quan thực hiện:* Bộ Tư pháp, UBND cấp tỉnh và các bộ, ngành có liên quan

*- Thời gian thực hiện:* Từ năm 2025 – 2030

*- Sản phẩm đầu ra:* Hoạt động truyền thông được tăng cường, triển khai đa dạng, hiệu quả để người dân dễ tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý

### **1.7. Nâng cao năng lực, phát huy vai trò của cơ quan, tổ chức trợ giúp pháp lý trong cơ chế phối hợp liên ngành và phối hợp trong việc triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia**

*- Nội dung thực hiện:*

+ Phát huy vai trò trợ giúp pháp lý trong thực hiện liên thông, kết nối với các lĩnh vực trong các chương trình mục tiêu quốc gia, chính sách an sinh xã hội giúp người được trợ giúp pháp lý hưởng các chế độ, chính sách, ưu đãi của Nhà nước kịp thời, đồng bộ, hiệu quả.

+ Phát huy cơ chế hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng, chủ động phối hợp để đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý phát sinh thông qua các hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan, tổ chức khác.

+ Triển khai hiệu quả Chương trình phối hợp giữa Bộ Tư pháp và tòa án nhân dân tối cao về người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tại tòa án nhân dân, Chương trình phối hợp giữa Bộ Tư pháp và Bộ Công an về người thực hiện trợ giúp pháp lý trực trong điều tra hình sự.

+ Triển khai hiệu quả việc phối hợp các cơ quan, tổ chức trợ giúp pháp lý với các cơ quan, tổ chức khác thông qua các chương trình, quy chế, văn bản phối hợp.

- *Cơ quan thực hiện:* Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Lao động, Thương binh và xã hội, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ủy ban dân tộc, UBND cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan; đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, tổ chức chủ quản của tổ chức tư vấn pháp luật phối hợp.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2025 – 2030.

*Sản phẩm đầu ra:* Năng lực, vai trò của cơ quan, tổ chức trợ giúp pháp lý trong cơ chế phối hợp được nâng cao.

### **1.8. Hợp tác quốc tế về trợ giúp pháp lý**

- *Nội dung thực hiện:*

Đẩy mạnh quan hệ hợp tác song phương và đa phương nhằm thu hút các nguồn lực, chia sẻ kinh nghiệm hỗ trợ hoạt động trợ giúp pháp lý. Triển khai hiệu quả các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, dự án, chương trình với các đối tác quốc tế, tham gia các diễn đàn về trợ giúp pháp lý, tiếp cận công lý trong hệ thống tư pháp trong khu vực, quốc tế; xây dựng hình ảnh, chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm những thành tựu của trợ giúp pháp lý ở Việt Nam.

- *Cơ quan thực hiện:* Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2025 – 2030.

- *Sản phẩm đầu ra:* Triển khai hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế về trợ giúp pháp lý.

## **2. Giai đoạn từ 2031 - 2045**

- Khi tổng kết, xây dựng sửa đổi Hiến pháp, nghiên cứu đề xuất đưa nội dung được trợ giúp pháp lý miễn phí trong quyền được bào chữa của công dân trong trường hợp họ không đủ khả năng thuê luật sư.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; đề xuất sửa đổi Luật Trợ giúp pháp lý theo hướng vận hành Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước với tư cách là một tổ chức hành nghề chuyên nghiệp, hiện đại, phạm vi thực hiện trợ giúp pháp lý theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính mà người thực hiện trợ giúp pháp lý được hành nghề trong phạm vi toàn quốc; quy định trợ giúp pháp lý là một trong những cơ chế bảo đảm quyền bào chữa của công dân trong trường hợp họ không đủ khả năng thuê luật sư góp phần bảo đảm mọi người dân được hưởng công bằng trước công lý. Căn cứ vào thực tế phát triển trợ giúp pháp lý

và mô hình các cơ quan tư pháp giai đoạn này để có nghiên cứu mô hình trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý phù hợp.

- Kế thừa, phát triển các kết quả đã đạt được của giai đoạn 2025 – 2030 để đưa hoạt động trợ giúp pháp lý lên tầm chuyên nghiệp hóa, hiện đại hóa, đáp ứng nhanh, hiệu quả nhu cầu người dân.

*Sản phẩm đầu ra giai đoạn 2031 - 2045:*

- Đề xuất đưa nội dung được trợ giúp pháp lý miễn phí trong quyền được bào chữa trong trường hợp họ không đủ khả năng thuê luật sư - là một quyền cơ bản của công dân trong Hiến Pháp.

- Xây dựng Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Triển khai hiệu quả Dự án đầu tư công hệ thống thông tin trợ giúp pháp lý giai đoạn từ năm 2031 - 2035 theo hướng ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo vào hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Các sản phẩm đầu ra khác.

#### **IV. KINH PHÍ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

##### **1. Kinh phí thực hiện Đề án**

Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm (và/hoặc đầu tư công) của Bộ Tư pháp và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo pháp luật hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ tại Đề án, Bộ Tư pháp và các địa phương có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án theo quy định pháp luật và tổng hợp vào dự toán chung của bộ, địa phương để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành và pháp luật có liên quan.

##### **2. Phân công trách nhiệm**

###### **a) Bộ Tư pháp**

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức có liên quan ở trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện Đề án; hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành và địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Đề án; tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án và tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện Đề án.

b) Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan bố trí kinh phí hàng năm ở Trung ương để triển khai thực hiện Đề án từ năm 2025.

c) Các Bộ, ngành có liên quan

Bộ Nội vụ, Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Ủy ban Dân tộc, Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành khác có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp với Bộ Tư pháp trong việc triển khai thực hiện Đề án.

d) Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao chỉ đạo trong ngành tích cực phối hợp các nội dung trong công tác trợ giúp pháp lý.

đ) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Căn cứ nội dung Đề án và điều kiện của địa phương, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án.

- Tổ chức triển khai và bảo đảm nguồn lực triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ tại địa phương từ nguồn ngân sách địa phương hằng năm theo phân cấp nhà nước hiện hành.

e) Đề nghị Liên đoàn Luật sư Việt Nam, tổ chức chủ quản của tổ chức tư vấn pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Bộ Tư pháp, các địa phương trong việc triển khai các nội dung có liên quan thực hiện Đề án.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Nội dung quy định tại Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 01/6/2015 phê duyệt Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025 vẫn còn phù hợp với Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và quy định tại Quyết định này thì các cơ quan, tổ chức, các nhân có liên quan lồng ghép tổ chức thực hiện. Đối với nội dung quy định tại Quyết định số 749/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 01/6/2015 phê duyệt Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025 không còn phù hợp với quy định Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 thì thực hiện theo quy định Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017.

**Điều 3.** Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, PL (2b).

**THỦ TƯỚNG**

**Phạm Minh Chính**